TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2022/HSPT
Ngày 18 tháng 4 năm 2022

G DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Châu Minh Nguyệt
Các Thẩm phán: Ông Lê Thanh Hùng
Bà Huỳnh Thị Kiều Anh

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Yến, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Trần Ngọc Lin, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2022/TLPT-HS ngày 17 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo A và các đồng phạm. Do có kháng của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 103/2021/HS-ST ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Bạc Liêu.

Bị cáo có kháng cáo:

A, sinh năm 1975, tại Bạc Liêu; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Khóm 8, Phường 1, thành phố M, tỉnh Bạc Liêu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Thợ Chụp ảnh; Con ông C, sinh năm 1942 (đã chết) và bà D, sinh năm 1946; Anh chị em ruột: 05 người, lớn nhất sinh năm 1972, nhỏ nhất sinh năm 1983; Vợ: Thạch Thị Phương Nhã, sinh năm 1989, có 02 người con (lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2019); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt từ ngày 15/7/2018 đến ngày 16/7/2018 được tại ngoại (có mặt).

** Người bào chữa cho bị cáo A:* Ông E - Luật sư Văn phòng Luật sư F, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bạc Liêu (có mặt).

Ngoài ra, còn có bị cáo B; Sinh năm 1969 tại Bạc Liêu; Nơi cư trú: Ấp 17, xã N, huyện O, tỉnh Bạc Liêu có kháng cáo nhưng đã rút kháng cáo trước khi mở phiên tòa nên Thẩm phán đã ra quyết A đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo B. Trong vụ án còn có bị cáo G, sinh năm 1977, tại Bạc Liêu; Nơi

cư trú: Khóm 3, Phường 5, thành phố M, Bạc Liêu không có kháng cáo, không bị kháng nghị và không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ khoảng tháng 4/2017, A bắt đầu ghi số đề dựa theo kết quả xổ số kiến thiết của các tỉnh miền Nam và tỉnh miền Bắc thắng thua bằng tiền với nhiều người khác tại nhà của A Khóm 8, Phường 1, thành phố M, tỉnh Bạc Liêu.

Trong khoảng thời gian từ tháng 4/2017 đến tháng 3/2018, A và một người tên K (chưa xác định được G thân cụ thể) cùng nhau đặt số đề thắng thua bằng tiền với B, dựa theo kết quả xổ số kiến thiết miền Nam và miền Bắc.

Cách thức đặt đề: Sau khi thống nhất với K, A ghi những con số đặt và số tiền đặt vào quyển tập học sinh, màu xanh, có dòng chữ "BAYER ARIZE" trên bìa. Sau đó, A sử dụng điện thoại nhãn hiệu Nokia, loại 2610, màu đen, gắn sim số 0937.997.377 và vào thư tin nhắn, soạn những con số đặt và số tiền đặt đã ghi sẵn rồi gửi vào số thuê bao 0949.080.850 gắn trong điện thoại nhãn hiệu Oppo, loại F3, màu bạc của B để đặt đề hoặc A vào tài khoản Zalo "Quay Phim Chup Hinh" trong điện thoại di động nhãn hiệu LG, loại G3, màu đen, gắn sim số 0913.648.353 để soạn những con số đặt, số tiền đặt đã ghi sẵn rồi gửi vào tài khoản Zalo "B" trong điện thoại trên của B để đặt số đề. Khoảng 03 ngày, B và A gặp nhau để tính thắng thua.

Hình thức ghi số đề: A chỉ đặt số lô 02 con cho B. A thể hiện trên phơi là ghi số đặt trước, còn số tiền đặt ghi phía trên bên phải số đặt, giữa các con số đặt có dấu gạch ngang, nếu các con số đặt có cùng số tiền đặt, thì ghi các con số đặt liên tiếp theo hàng ngang ở giữa có dấu gạch ngang, số tiền đặt của các con số đặt ghi cuối cùng. Đối với tiền đặt số đề, A không ghi 3 con số "0" ở hàng đơn vị, hàng chục và hàng trăm.

Cách thức tính tiền đặt dựa theo kết quả xổ số kiến thiết các tỉnh miền Nam, A trả tiền cho B gấp 15 lần số tiền đặt; còn dựa theo kết quả xổ số kiến thiết tỉnh miền Bắc, A trả tiền cho B gấp 23 lần số tiền đặt. Tỷ lệ thắng thua đối với số lô 02 số là 01 trúng 80 lần.

Qua kiểm tra quyển tập học sinh, màu xanh, có ghi chữ "BAYER ARIZE" trên bìa, bên trong có nhiều trang ghi các con số và chữ viết, thu giữ của A khi bắt quả tang được đánh số thứ tự từ 65 đến 77 thì xác A được các trang số 67, 70 và 76 không phải là phơi số đề, còn các trang còn lại xác A là phơi số đề. Trong đó:

- Tờ phơi số 65, 66, 68, 69, 71, 72, 73 và 74, A ghi số đề dựa theo kết quả xổ số kiến thiết của các tỉnh miền Nam.

- Tờ phơi số 75 và 77, A ghi số đề dựa theo kết quả xổ số kiến thiết tỉnh miền Bắc.

- Căn cứ vào kết quả cộng phơi xác A được 10 lần A đánh bạc với B với số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng cụ thể như sau:

+ Ngày 02/6/2017, dựa theo kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Trà Vinh, số tiền đặt là 1.800.000 đồng, số tiền trúng là 8.000.000 đồng, tổng số tiền tham gia đánh bạc là 9.800.000 đồng.

+ Ngày 08/6/2017, dựa theo kết quả xổ số kiến thiết tỉnh An Giang, số tiền đặt là 1.050.000 đồng, số tiền trúng là 5.600.000 đồng, tổng số tiền tham gia đánh bạc là 6.650.000 đồng.

+ Ngày 21/6/2017, dựa theo kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Sóc Trăng, số tiền đặt là 2.250.000 đồng, số tiền trúng là 4.000.000 đồng, tổng số tiền tham gia đánh bạc là 6.250.000 đồng.

+ Ngày 28/6/2017, dựa theo kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Sóc Trăng, số tiền đặt là 1.950.000 đồng, số tiền trúng là 8.800.000 đồng, tổng số tiền tham gia đánh bạc là 10.750.000 đồng.

+ Ngày 10/7/2017, dựa theo kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Cà Mau, số tiền đặt là 1.950.000 đồng, số tiền trúng là 4.800.000 đồng, tổng số tiền tham gia đánh bạc là 6.750.000 đồng.

+ Ngày 12/7/2017, dựa theo kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Sóc Trăng, số tiền đặt là 2.400.000 đồng, số tiền trúng là 8.000.000 đồng, tổng số tiền tham gia đánh bạc là 10.400.000 đồng.

+ Ngày 21/7/2017, dựa theo kết quả xổ số kiết thiết tỉnh Trà Vinh, số tiền đặt là 1.500.000 đồng, số tiền trúng là 7.200.000 đồng, tổng số tiền tham gia đánh bạc là 8.700.000 đồng.

+ Ngày 13/8/2017, dựa theo kết quả xổ số kiết thiết tỉnh Lâm Đồng, số tiền đặt là 1.050.000 đồng, số tiền trúng là 3.600.000 đồng, tổng số tiền tham gia đánh bạc là 5.450.000 đồng.

+ Ngày 01/9/2017, dựa theo kết quả xổ số kiết thiết tỉnh Trà Vinh, số tiền đặt là 2.700.000 đồng, số tiền trúng là 7.200.000 đồng, tổng số tiền tham gia đánh bạc là 9.900.000 đồng.

+ Ngày 05/9/2017, dựa theo kết quả xổ số kiết thiết tỉnh Bạc Liêu số tiền đặt là 3.450.000 đồng, số tiền trúng là 17.600.000 đồng, tổng số tiền tham gia đánh bạc là 21.050.000 đồng.

Từ tháng 11/2017 đến ngày 15/7/2018 A đã giao phơi số đề cho G để hưởng tiền hoa hồng.

Cách thức ghi số đề: Người chơi số đề gặp trực tiếp hoặc gọi điện thoại vào số 0913 648 353 hoặc số 0937 997 377 của A để đặt số đề. A tổng hợp phơi và lựa chọn những con số đặt, đặt thêm vào rồi vào tài khoản Zalo "Quay Phim Chup Hinh" soạn những con số đặt và số tiền đặt rồi gửi tin vào tài khoản Zalo "Nhan Teo" của G để giao phơi đề. Cách thức giao phơi: A ghi tên đài trước, kế tiếp là các con số đặt, số tiền đặt, ghi rõ cụ thể đặt số đầu, đuôi, số lô, số đá trong tin nhắn; nếu giao phơi dựa theo kết quả xổ số tất cả các đài trong ngày, ghi "đánh đài 1, đài 2,…. theo thứ tự từ trái sang phải các

đài trong ngày". Khi nhận được tin nhắn của A, G sẽ nhắn tin lại "Ok". Khi có kết quả xổ số, A và G gặp nhau để tính thắng thua.

Hình thức ghi số đề: Các bị cáo ghi gồm số đầu, số đuôi, số lô 02 số, số lô 03 số và số đá. Đối với số tiền đặt số đề, A không ghi 3 con số "0" ở hàng đơn vị, hàng chục và hàng trăm.

Cách thu tiền đặt đề đối với những người chơi không trả tiền trước như sau:

+ Đối với các đài xổ số kiến thiết các tỉnh miền Nam: Số đầu và số đuôi A thu bằng với số tiền đặt, khi giao phơi thì G thu bằng với số tiền này; số lô 02 con và số lô 03 con, A thu tiền gấp 16 lần số tiền đặt, còn khi giao phơi thì G chỉ thu gấp 15 lần số tiền đặt; số đá thì A thu tiền gấp 32 lần số tiền đặt, khi giao phơi G chỉ thu gấp 30 lần số tiền đặt.

+ Đối với các đài xổ số kiến thiết các tỉnh miền Bắc: Số đầu A thu gấp 4 lần số tiền đặt, số đuôi thu bằng số tiền đặt; số lô 02 con và số lô 03 con, thu gấp 24 lần số tiền đặt, khi giao phơi thì G thu gấp 23 lần số tiền đặt; còn số đá A thu gấp 48 lần số tiền đặt, khi giao phơi G chỉ thu gấp 46 lần số tiền đặt.

Tỷ lệ thắng thua được tính dựa vào kết quả xổ số các tỉnh miền Nam và Miền Bắc như sau:

+ Tỷ lệ thắng thua A tính với người chơi là: đối với số đầu, số đuôi, số lô 02 số trúng theo tỷ lệ đặt 01 trúng 75 lần; đối với số lô 03 số và số đá trúng theo tỷ lệ đặt 01 trúng 550 lần.

+ Tỷ thắng thua G thỏa thuận với A là: đối với số đầu, số đuôi, số lô 02 số trúng theo tỷ lệ đặt 01 trúng 80 lần; đối với số lô 03 số và số đá trúng theo tỷ lệ đặt 01 trúng 650 lần.

- Cách thu tiền đặt đề đối với những người chơi trả tiền đặt ngay, thì A thu tiền đặt và tính tỷ lệ thắng thua giống như G tính đối với A.

Trong khoảng thời gian từ ngày 09/11/2017 đến ngày 14/6/2018, A đánh bạc với G nhiều lần, căn cứ kết quả cộng phơi các lần đánh bạc với số tiền đánh bạc trên 5000.000 đồng, như sau:

+ Kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Tây Ninh ngày 09/11/2017, số tiền đặt là 900.000 đồng, số tiền trúng là 4.800.000 đồng, tổng số tiền tham gia đánh bạc là 5.700.000 đồng.

+ Kết quả xổ số kiến thiết tỉnh miền Bắc ngày 28/5/2018, số tiền đặt là 2.760.000 đồng, số tiền trúng là 3.200.000 đồng, tổng số tiền tham gia đánh bạc là 5.960.000 đồng.

+ Kết quả xổ số kiến thiết tỉnh miền Bắc ngày 29/5/2018, số tiền đặt là 4.830.000 đồng, số tiền trúng là 3.600.000 đồng, tổng số tiền tham gia đánh bạc là 8.430.000 đồng.

+ Kết quả xổ số kiến thiết tỉnh miền Bắc ngày 09/6/2018, số tiền đặt là 3.680.000 đồng, số tiền trúng là 1.600.000 đồng, tổng số tiền tham gia đánh bạc là 5.280.000 đồng.

+ Kết quả xổ số kiến thiết tỉnh miền Bắc ngày 11/6/2018, số tiền đặt là 4.401.000 đồng, số tiền trúng là 3.200.000 đồng, tổng số tiền tham gia đánh bạc là 7.601.000 đồng.

+ Kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Bạc Liêu ngày 12/6/2018, số tiền đặt là 2.185.000 đồng, số tiền trúng là 2.840.000 đồng, tổng số tiền tham gia đánh bạc là 5.025.000 đồng.

Kết quả xổ số kiến thiết tỉnh miền Bắc ngày 12/6/2018, số tiền đặt là 2.725.000 đồng, số tiền trúng là 4.120.000 đồng, tổng số tiền tham gia đánh bạc là 6.845.000 đồng.

+ Kết quả xổ số kiến thiết tỉnh miền Bắc ngày 14/6/2018, số tiền đặt là 3.795.000 đồng, số tiền trúng là 2.240.000 đồng, tổng số tiền tham gia đánh bạc là 6.035.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 103/2021/HS-ST ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Bạc Liêu đã quyết A:

1. Tuyên bố bị cáo A, bị cáo B và bị cáo G phạm tội "Đánh bạc".

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo A.

Xử phạt bị cáo A 01 (một) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt đi chấp hành án, được khấu trừ thời gian bị bắt từ ngày 15/7/2018 đến ngày 16/7/2018.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo B.

Xử phạt bị cáo B 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt đi chấp hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo G.

Xử phạt bị cáo G 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt đi chấp hành án.

2. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự:

Buộc bị cáo G, bị cáo B và bị cáo A mỗi bị cáo phải nộp 10.000.000 đồng *(Mười triệu đồng)* sung vào ngân sách Nhà Nước.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy A pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm ngày 09/12/2021, bị cáo A kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo và xin miễn nộp phạt bổ sung 10.000.000 đồng. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo A giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Ngày 15/12/2021, bị cáo B kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo. Ngày 11/3/2022, bị cáo B có đơn rút kháng cáo với nội dung đồng ý với bản án sơ thẩm nên rút toàn bộ nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm:

Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo A còn trong thời hạn luật A nên cấp phúc thẩm chấp nhận và đưa ra xét xử là hợp lệ.

Về nội dung: Cấp sơ thẩm đã tuyên phạt mức án 01 năm tù và phạt bổ sung 10.000.000 đồng đối với bị cáo A là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa bị cáo A không cung cấp tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo và xin miễn nộp phạt bổ sung 10.000.000 đồng của bị cáo A, giữ nguyên mức hình phạt của bản án hình sự sơ thẩm số 103/2021/HS-ST ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Bạc Liêu đối với bị cáo A.

Luật sư bào chữa cho bị cáo A phân tích các tình tiết của vụ án và đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo A là "đã tích cực hợp tác với Cơ quan điều tra trong việc phát hiện tội phạm", đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo A, sửa bản án sơ thẩm, xử bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo, miễn nộp phạt bổ sung 10.000.000 đồng cho bị cáo A.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận A như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo A đúng về thể thức và thời hạn nên được Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa phúc thẩm, lời khai nhận của bị cáo A, phù hợp với các lời khai của chính bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của bị cáo A phù hợp với lời khai của bị cáo G và bị cáo B, phù hợp với các tài liệu có lưu trong hồ sơ như kết quả đối chiếu phơi số đề thu giữ được từ bị cáo A, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, làm rõ tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác A: Trong khoảng thời gian từ tháng 4 năm 2017 đến ngày 15/7/2018, tại Khóm 8, Phường 1, thành phố M, bị cáo A đã lợi dụng vào kết quả xổ số kiến thiết của Nhà nước để đánh bạc trái phép dưới hình thức chơi số đề được thua bằng tiền với bị cáo G 08 lần với số tiền đánh bạc mỗi lần thấp nhất là 5.025.000 đồng, cao nhất là 8.430.000 đồng. Và trong khoảng thời gian từ tháng 4 năm 2017 đến tháng 3/2018, bị cáo A đã lợi dụng vào kết quả xổ số kiến thiết của Nhà nước để đánh bạc trái phép dưới hình thức chơi số đề được thua bằng tiền với bị cáo B 10 lần với số tiền đánh bạc mỗi lần thấp nhất là 5.450.000 đồng, cao nhất là 21.050.000 đồng. Do đó, hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức chơi số đề được thua bằng tiền của bị cáo A đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy A tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự nên Tòa án cấp sơ thẩm xét

xử các bị cáo A về tội "Đánh bạc" theo quy A tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy A pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo A, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến trật tự công cộng, mà còn trực tiếp xâm phạm đến nếp sống văn minh của xã hội, vì việc đánh bạc nói chung là một tệ nạn xã hội, hành vi ghi số đề của bị cáo còn là nguyên G làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây bất ổn lớn đến tình hình trật tự tại địa phương. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo A, xét thấy, khi quyết A hình phạt đối với bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và xử phạt bị cáo A 01 năm tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo A.

[4] Đối với kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo A: Bị cáo A xin hưởng án treo với lý do bị cáo là lao động chính, nuôi mẹ già và 02 con còn nhỏ. Xét thấy, bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc nhiều lần, cụ thể bị cáo A thực hiện hành vi đánh bạc với bị cáo G 08 lần và với bị cáo B 10 lần, cho nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết tăng nặng là "phạm tội 02 lần trở lên" theo quy A tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Do đó, để đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung loại tội phạm này cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất A mới có tác dụng. Mặt khác, các lý do bị cáo trình bày không phải là căn cứ để được xem xét cho bị cáo hưởng án treo, nên Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo A.

[5] Đối với kháng cáo xin miễn nộp phạt bổ sung 10.000.000 đồng của bị cáo A: Xét thấy, bị cáo A đã thực hiện hành vi phạm tội đánh bạc với hình thức ghi số đề trong một khoảng thời gian, bị cáo A không chỉ đặt số đề thắng thua bằng tiền với bị cáo B mà bị cáo A còn giao phơi số đề cho bị cáo G để hưởng tiền hoa hồng nhằm mục đích thu lợi bất chính nên cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền 10.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước đối với các bị cáo A là phù hợp. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin miễn nộp phạt bổ sung 10.000.000 đồng của bị cáo A.

[6] Xét ý kiến của Luật sư bào chữa cho bị cáo A đề nghị mức án thấp nhất của khung hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo, miễn nộp phạt bổ sung 10.000.000 đồng cho bị cáo A, Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi của bị cáo A là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo phạm tội nhiều lần, theo quy A pháp luật không đủ điều kiện được hưởng án treo, không đủ điều kiện để được xử phạt mức án thấp nhất của khung hình phạt, bị cáo đã thu lợi bất chính từ hành vi phạm tội của bị cáo trong một khoảng thời gian nên không có căn cứ miễn nộp phạt bổ sung. Ngoài ra, người bào chữa còn đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo A là "đã tích cực hợp tác với Cơ quan điều tra trong việc phát hiện tội phạm". Tuy nhiên, qua nghiên cứu hồ sơ vụ án nhận thấy

khi bắt quả tang bị cáo A cơ quan điều tra đã thu giữ được các tài liệu, chứng cứ, trên cơ sở những tài liệu, chứng cứ thu giữ được cơ quan điều tra đã tiến hành các hoạt động tố tụng từ đó bị cáo A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện, việc bị cáo A khai nhận hành vi phạm tội đã được cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết thành khẩn khai báo đối với bị cáo. Do đó, đề nghị của người bào chữa là không có căn cứ chấp nhận.

[7] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát: Như đã phân tích, có căn cứ chấp nhận toàn bộ đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tỉnh Bạc Liêu, bác kháng cáo của bị cáo A và giữ nguyên hình phạt đối với bị cáo A.

[8] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo A không được chấp nhận nên căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 21; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[9] Đối với kháng cáo của bị cáo B yêu cầu cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo. Ngày 11/3/2022, bị cáo B có đơn xin rút toàn bộ nội dung kháng cáo. Thẩm phán đã căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 348; điểm đ khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo B; Bản án hình sự sơ thẩm số 103/2021/HS-ST ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Bạc Liêu có hiệu lực pháp luật đối với bị cáo B kể từ ngày Tòa án cấp phúc thẩm đình chỉ xét xử phúc thẩm.

[10] Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm về tội danh và hình phạt đối với bị cáo G; về xử lý vật chứng, về án phí hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT A:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt, xin hưởng án treo và xin miễn nộp phạt bổ sung 10.000.000 đồng của bị cáo A. Giữ nguyên hình phạt của bản án hình sự sơ thẩm số 103/2021/HS-ST ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Bạc Liêu đối với bị cáo A.

1. Tuyên bố bị cáo A phạm tội "Đánh bạc".

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo A.

Xử phạt bị cáo A 01 (một) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt đi chấp hành án, được khấu trừ thời gian bị bắt từ ngày 15/7/2018 đến ngày 16/7/2018.

2. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự: Buộc bị cáo A phải nộp 10.000.000 đồng *(Mười triệu đồng)* sung vào ngân sách Nhà Nước.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng khoản 1 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo A phải chịu án phí hình sự phúc thẩm 200.000 đồng.

4. Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm về tội danh và hình phạt đối với bị cáo G, về xử lý vật chứng, về án phí hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký tên và đóng dấu

Châu Minh Nguyệt

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bạc Liêu (02 bản);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bạc Liêu (01 bản);
- TAND thành phố M (02 bản);
- VKSND thành phố M (01 bản)
- CQĐT thành phố M (01 bản);
- Chi cục THA thành phố M (01 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu (01 bản);
- Bị cáo (01 bản);
- Luật sư (01 bản);
- Lưu: HS, THS, THCTP.